

Số: **43** /2019/ HNGĐ-ST

Ngày 04/9/2019

V/v: “ *Ly hôn* ”

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BA VÌ - TP. HÀ NỘI**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà **Nguyễn Thị Dung**

*Các Hội thẩm nhân dân:*

1. Ông **Nguyễn Văn Trình** và ông **Nguyễn Xuân Thuật**.

*Thư ký phiên tòa:* Bà **Nguyễn Thị Hà** - Thư ký Tòa án nhân huyện Ba Vì

*Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Ba Vì tham gia phiên tòa:* Bà **Đào Thanh Huyền** - Kiểm sát viên.

Trong ngày 04 tháng 9 năm 2019 tại Phòng xét xử Tòa án nhân dân huyện Ba Vì xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 220/2019/TLST- HNGĐ, ngày 13 tháng 05 năm 2019 về việc tranh chấp “ xin ly hôn” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 19/2018/QĐXX-ST ngày 14 tháng 8 năm 2019 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Chị Lê Thị V, sinh năm : 1988

HKTT: Thôn KM - xã CD- huyện Ba Vì - TP Hà Nội

Bị đơn: Anh Nguyễn Viết C, sinh năm 1980

HKTT: Thôn KM - xã CD- huyện Ba Vì - TP Hà Nội

( *Chị V có mặt tại phiên tòa, anh C vắng mặt tại phiên tòa*)

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo đơn xin ly hôn ngày 23/4/2019 và bản tự khai ngày 15/5/2019 chị Lê Thị V trình bày: Chị kết hôn với anh Nguyễn Viết C ngày 31/10/2005 trên cơ sở tự nguyện không bị ép buộc có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã CD- huyện Ba Vì - TP. Hà Nội. Sau khi cưới vợ chồng về ăn ở với nhau ngay. Tình cảm vợ chồng hạnh phúc đến năm 2016 thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân

là do anh C thường xuyên rượu chè, cờ bạc, gái gú bên ngoài, không chịu làm ăn để nuôi vợ, con. Chị đã khuyên bảo nhiều lần nhưng anh C không nghe mà đi làm được tiền chơi bời hết, về nhà gây gỗ đánh đập, cãi nhau thường xuyên với chị và các con, vợ chồng mâu thuẫn trầm trọng nên chị đã bỏ về nhà bố mẹ đẻ sống từ năm 2016, vợ chồng cắt đứt mọi quan hệ tình cảm từ đó cho đến nay. Hiện nay chị xác định tình cảm vợ chồng không còn. Đề nghị Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn anh C. Về con chung: Có 02 con chung, cháu Nguyễn Ngọc T - sinh ngày 09/5/2006 và cháu Nguyễn Khánh T1 - sinh ngày 17/7/2011, hiện nay hai cháu đang ở với chị. Tòa án giải quyết ly hôn chị yêu cầu được tiếp tục nuôi hai cháu và không yêu cầu anh C phải cấp dưỡng nuôi con chung. Về tài sản riêng, tài sản chung, công sức chung, công nợ chung: Điều không có.

Đối với anh Nguyễn Viết C Tòa án đã triệu tập rất nhiều lần nhưng anh C không đến Tòa làm việc, Tòa án đã về nơi cư trú của anh C để gặp anh C nhưng anh C trốn tránh không thể tiến hành làm việc được. Tòa án đã tiến hành niêm yết giao thông báo thụ lý vụ án, giấy triệu tập, thông báo phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải vụ án, quyết định đưa vụ án ra xét xử, quyết định hoãn phiên tòa theo quy định của pháp luật tại nơi cư trú, ủy ban nhân dân xã và tại trụ sở Tòa án để thông báo cho anh Nguyễn Viết C biết nhưng anh C không đến Tòa làm việc.

Cháu Nguyễn Ngọc T trình bày: Cháu biết mẹ cháu xin ly hôn bố cháu nguyên nhân là do bố cháu hay uống rượu say về đánh mẹ con cháu vô cớ, vì mẹ cháu ở với bố cháu quá khổ. Cháu cũng mong muốn Tòa án giải quyết cho bố mẹ cháu được ly hôn, nếu Tòa giải quyết bố mẹ cháu ly hôn, cháu xin được ở với mẹ cháu. Đây là sự tự nguyện của cháu không bị ai ép buộc.

Cháu Nguyễn Khánh T1 trình bày: Cháu là con của bố C và mẹ V, cháu biết việc mẹ cháu xin ly hôn với bố cháu, cháu không biết nguyên nhân vì sao, nếu Tòa giải quyết ly hôn bố mẹ cháu thì cháu xin được ở với mẹ cháu.

Tòa án nhân dân huyện Ba Vì đã tiến hành xác minh tại Cán bộ tư pháp, Ban công an xã, Hội phụ nữ xã về tình trạng hôn nhân, trường thôn nơi cư trú, cơ quan bảo vệ phụ nữ và trẻ em của địa phương thì cho biết: Anh Nguyễn Viết C và chị Lê Thị V có hộ khẩu thường trú tại thôn KM - xã CD- huyện Ba Vì - TP. Hà Nội, anh Nguyễn Viết C được bà Nguyễn Thị N nhận làm con nuôi nhưng không đăng ký thủ tục làm con nuôi tại UBND xã Cổ Đô. Hiện nay bà N

đã mất nhiều năm nay anh C không có anh em họ hàng thân thích tại địa phương. Ngày 31/10/2005 anh Nguyễn Viết C và chị Nguyễn Thị V có làm thủ tục đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã CD- huyện Ba Vì - TP Hà Nội và có 02 con chung, trước đây anh C và chị V ăn ở cùng nhau nhưng hiện nay không thấy ăn ở cùng nhau nữa, anh C thỉnh thoảng về địa phương xong lại đi đâu không có mặt ở địa phương và cũng không khai báo thay đổi nơi cư trú. Theo Hội phụ nữ xã anh C và chị V không ở với nhau, hiện nay anh C không có mặt tại địa phương, các con của anh C và chị V đang được mẹ nuôi dưỡng, được đi học và chăm sóc tốt, nên khi giải quyết ly hôn đề nghị giao các con của chị V và anh C cho chị V nuôi dưỡng để đảm bảo quyền lợi cho các cháu.

Tòa án đã tiến hành tổng đạt, niêm yết Thông báo phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng và hòa giải nhưng anh Nguyễn Viết C không đến Tòa làm việc. Vì vậy vụ án không thể tiến hành hòa giải được.

Tại phiên tòa hôm nay chị Lê Thị V vẫn giữ nguyên quan điểm của mình đề nghị Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn anh Nguyễn Viết C vì chị xác định tình cảm vợ chồng chị không còn. Về con chung có 02 (hai) con chung, cháu Nguyễn Ngọc T, cháu Nguyễn Khánh T1, chị yêu cầu được nuôi cả hai cháu đến trưởng thành đủ 18.tuổi hoặc có quyết định thay đổi khác. Về cấp dưỡng nuôi con chung: Chị không yêu cầu anh C phải cấp dưỡng nuôi con chung; Về tài sản riêng, tài sản chung, công sức chung, công nợ chung: Điều không có.

Đối với anh Nguyễn Viết C đã được Tòa án tổng đạt hợp lệ quyết định đưa vụ án ra xét xử nhưng không tham gia phiên tòa, Hội đồng xét xử đã ra quyết định hoãn phiên tòa, sau khi có quyết định hoãn phiên tòa đã tổng đạt niêm yết đúng trình tự thủ tục theo quy định của pháp luật nhưng anh C không có mặt.

\* Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Ba Vì, thành phố Hà Nội tham gia phiên tòa phát biểu quan điểm về việc tuân theo pháp luật tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký đều thực hiện đầy đủ các quy định của pháp luật; Hồ sơ đã làm đầy đủ thủ tục theo quy định của bộ luật tố tụng dân sự; Các đương sự đã thực hiện đầy đủ quyền và nghĩa vụ của mình.

\*Ý kiến quan điểm của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Ba Vì, thành phố Hà Nội về việc giải quyết vụ án:

- Về quan hệ pháp luật và thẩm quyền giải quyết vụ án: Tòa án đã xác định đúng quan hệ pháp luật theo quy định tại điều 28 Bộ luật tố tụng dân sự; Tòa án thụ lý đúng theo thẩm quyền quy định tại điều 35, điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự.

- Về quan hệ hôn nhân: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điều 56, 57, 81, 82, 83 Luật hôn nhân gia đình năm 2014: Chấp nhận đơn yêu cầu ly hôn của chị Lê Thị V. Cho chị Lê Thị V được ly hôn anh Nguyễn Viết C.

- Về con chung: Giao cho chị Lê Thị V được tiếp tục nuôi dưỡng cháu Nguyễn Ngọc T và Nguyễn Khánh T1.

Về cấp dưỡng nuôi con chung: Tạm hoãn nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung cho anh Nguyễn Viết C; Tài sản chung, riêng, công sức chung, nợ chung: Không có nên không đề nghị xem xét.

Về án phí: Chị Lê Thị V phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN**

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy:

Về tố tụng dân sự: Chị Lê Thị V làm đơn đề nghị Tòa án nhân dân huyện Ba Vì - thành phố Hà Nội giải quyết hôn nhân giữa chị và anh Nguyễn Viết C Theo quy định tại khoản 1 điều 28, khoản 1 điều 35 của Bộ luật tố tụng dân sự thì vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Ba Vì- TP. Hà Nội.

Về quan hệ hôn nhân: Chị Lê Thị V và anh Nguyễn Viết C kết hôn ngày 31/10/2005 trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã CD- huyện Ba Vì - TP Hà Nội là hôn nhân hợp pháp. Sau khi kết hôn hai vợ chồng chị về chung sống cùng gia đình nhà anh C, cuộc sống vợ chồng sống hạnh phúc đến năm 2016 thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân theo chị V trình bày do anh C thường xuyên say rượu, cờ bạc, gái gú, không chịu làm ăn, không đưa tiền lo cho gia đình, thường xuyên đánh đập chửi bới, không quan tâm chăm sóc mẹ con chị, cuộc sống không có hạnh phúc chị đã bỏ về nhà bố mẹ đẻ sống từ giữa năm 2016 cho đến nay, nay chị xác định tình cảm vợ chồng không còn đề nghị Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn. Anh Nguyễn Viết C đã được

tòa án triệu tập, tổng đạt hợp lệ nhiều lần nhưng cố tình trốn tránh không đến Tòa làm việc như vậy anh C tự đánh mất quyền của mình được pháp luật bảo vệ. Căn cứ vào điều 56 Luật hôn nhân gia đình xét yêu cầu xin ly hôn của chị Lê Thị V là hoàn toàn tự nguyện, Hội đồng xét xử nhận thấy mâu thuẫn giữa chị V và anh C là trầm trọng, vợ chồng sống không hợp nhau, không quan tâm chăm sóc đến nhau, anh C đánh đập ngược đãi vợ con, vợ chồng sống ly thân từ năm 2016 cho đến nay thời gian đã quá dài nhưng cả hai bên đều không có biện pháp khắc phục tình cảm vợ chồng, mục đích của hôn nhân không đạt được. Do vậy Hội đồng xét xử chấp nhận đơn yêu cầu xin ly hôn của chị Lê Thị V và cho chị Lê Thị V được ly hôn anh Nguyễn Viết C là có căn cứ, đúng pháp luật.

Về con chung: Có hai con chung, cháu Nguyễn Ngọc T - sinh ngày 09/5/2006 và cháu Nguyễn Khánh T1 - sinh ngày 17/7/2011. Xét nguyện vọng của chị Lê Thị V xin được nuôi cả hai cháu T và T1 là hợp pháp. Anh Nguyễn Viết C được Tòa án triệu tập, tổng đạt hợp lệ nhưng không đến Tòa làm việc như vậy anh C tự đánh mất quyền lợi của mình được pháp luật bảo vệ. Căn cứ vào điều 81 Luật hôn nhân gia đình Hội đồng xét xử nhận thấy cháu T và cháu T1 đã đủ 7 tuổi nguyện vọng của các cháu xin ở với mẹ vì từ nhỏ cho đến nay cháu lớn lên do mẹ cháu chăm sóc, bố cháu không quan tâm chăm sóc cháu, bố cháu còn đánh đập cả mẹ cháu. Vì vậy Hội đồng xét xử nhận thấy cần tiếp tục giao cả hai cháu cháu T và cháu T1 cho chị Lê Thị V nuôi dưỡng đến khi hai cháu T, T1 trưởng thành đủ 18 tuổi hoặc có quyết định thay đổi khác là có căn cứ phù hợp với quy định của pháp luật.

Về cấp dưỡng nuôi con chung: Chị Lê Thị V không yêu cầu anh Nguyễn Viết C cấp dưỡng nuôi con chung, xét đây là sự tự nguyện của các đương sự nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết. Do vậy tạm hoãn việc cấp dưỡng nuôi con chung cho anh C đến khi chị V có yêu cầu mới hoặc có quyết định thay đổi khác.

Anh C có quyền qua lại thăm nom, chăm sóc con chung không ai được quyền ngăn cản.

Về tài sản riêng: Không có.

Về tài sản chung, công sức chung, công nợ chung: Không có nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

Về án phí ly hôn sơ thẩm: Căn cứ điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 25 và khoản 5 điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy Ban thường vụ Quốc hội. Chị Lê Thị V phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm theo qui định của pháp luật.

Về quyền kháng cáo: Chị Lê Thị V và anh Nguyễn Viết C có quyền kháng cáo bản án theo qui định của pháp luật.

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

**Căn cứ:** Điều 51, 56, 58, 81, 82, 83 Luật hôn nhân gia đình năm 2014;

**Xử:** Chấp nhận đơn yêu cầu xin ly hôn của chị Lê Thị V đối với anh Nguyễn Viết C.

Cho chị Lê Thị V được ly hôn anh Nguyễn Viết C

**Về con chung:** Có hai con chung, Nguyễn Ngọc T - sinh ngày 09/5/2006 và cháu Nguyễn Khánh T1 - sinh ngày 17/7/2011. Giao cho chị V được tiếp tục nuôi dưỡng cả hai con chung, cháu T, cháu T1 đến khi hai cháu trưởng thành đủ 18 tuổi hoặc có quyết định thay đổi khác.

**Về cấp dưỡng nuôi con chung:** Chị V không yêu cầu anh C phải cấp dưỡng nuôi con chung. Do vậy tạm hoãn việc cấp dưỡng nuôi con chung cho anh C đến khi chị V có đơn yêu cầu mới hoặc có quyết định thay đổi khác.

Anh C có quyền qua lại thăm nom, chăm sóc con chung không ai được ngăn cản.

Về tài sản riêng: Không có.

Về tài sản chung, công sức chung, công nợ chung: Không có nên Hội đồng xét xử chưa xem xét giải quyết.

**Về án phí dân sự sơ thẩm :** Áp dụng điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 25 và khoản 5 điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy Ban thường vụ Quốc hội.

Chị Lê Thị V phải chịu 300.000đ án phí ly hôn sơ thẩm, chị V đã nộp 300.000 đồng (*ba trăm nghìn đồng*) theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0009291 ngày 13/05/2018 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Ba Vì nay được khấu trừ vào số tiền án phí ly hôn sơ thẩm mà chị V phải nộp.

**Về quyền kháng cáo:** Áp dụng điều 228, điều 271, điều 273 Bộ luật tố tụng dân sự.

Chị Lê Thị V có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Anh Nguyễn Viết C có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc tổng đạt hợp lệ bản án.

**Nơi nhận:**

- TAND thành phố Hà Nội
- VKSND huyện Ba Vì
- Chi cục THADS huyện Ba Vì
- UBND xã CD, huyện Ba Vì, TP. Hà Nội;
- Các đương sự
- Lưu VP, HS

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**  
**Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa**

**Nguyễn Thị Dung**